TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TT, **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do –Hạnh phúc**
Số: 294/2023/QĐST-HNGĐ	*TT, ngày 25 tháng 12 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 283/2023/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 12 năm 2023 giữa:

- ***Nguyên đơn:*** Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1982.

Số CCCD: 001182016565, cấp ngày 10/5/2021 tại Cục Cảnh sát.

Nơi ĐKTT: Thôn BM, xã HB, huyện TT, TP Hà Nội.

- ***Bị đơn***: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1980.

Số CCCD: 001080023658, cấp ngày 27/4/2021 tại Cục Cảnh sát.

Nơi ĐKTT: Thôn BM, xã HB, huyện TT, TP Hà Nội.

Căn cứ các Điều 147, 212 và 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 57, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 12 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 12 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Vợ chồng có 04 con chung là Nguyễn Thị Phương Y, sinh ngày 01/5/2003; Nguyễn Mạnh Đ, sinh ngày 22/7/2006; Nguyễn Thị Xuân N, sinh ngày 04/7/2014 và Nguyễn Phương N, sinh ngày 28/6/2019.

Chị Nguyễn Thị Phương Y đã trưởng thành nên việc ở với ai là quyền của

chị Yến.

Giao cháu Nguyễn Thị Xuân N và cháu Nguyễn Phương N cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng theo nguyện vọng của các cháu; giao cháu Nguyễn Mạnh Đ cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng, đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định thay đổi khác.

Chị H và anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được cản trở.

2.2. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Vì chị H, anh T không yêu cầu nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh chị trong thời gian anh chị không yêu cầu.

2.3. Về tài sản, công sức, nợ chung: Chị H, anh T không yêu cầu xem xét giải quyết.

2.4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị H chịu toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*), được trừ vào số tiền 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0017663 ngày 08/12/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện TT, Thành phố Hà Nội. Hoàn trả chị H 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện TT;
- Ủy ban nhân dân xã HB, huyện Thạch Thất , TP Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hồng Thiết